

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra tại Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cư M'gar

Thực hiện Quyết định số 176/QĐ-TTr ngày 27/11/2024 của Chánh Thanh tra huyện Cư M'gar về việc thanh tra việc thực hiện trong quản lý đầu tư xây dựng tại Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện thuộc UBND huyện Cư M'gar; Từ ngày 11/12/2024 đến ngày 21/01/2025, Đoàn Thanh tra số 176 đã tiến hành thanh tra tại Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 03/02/2025 của Trưởng đoàn Thanh tra số 176, ý kiến giải trình nội dung dự thảo Kết luận thanh tra tại Công văn số 15/CV-NNNT ngày 17/02/2025 của Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện và tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra. Chánh Thanh tra huyện Cư M'gar kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện được thành lập theo Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 25/3/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk, là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có chức năng tham mưu, giúp UBND huyện quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy lợi; phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản; phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế hợp tác xã nông, lâm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện sử dụng con dấu và tài khoản riêng để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn; Chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của UBND huyện, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện được quy định cụ thể tại Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND huyện Cư M'gar. Theo chức năng, nhiệm vụ Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện có trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp theo phân cấp của UBND tỉnh, đồng thời hàng năm được UBND huyện giao nhiệm vụ sửa chữa, nâng cấp một số công trình bị hư hỏng, xuống cấp.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Việc thực hiện trong quản lý đầu tư xây dựng năm 2022 - 2023, Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện đã quản lý đầu tư xây dựng 19 công trình. Đoàn Thanh tra số 176 chọn ngẫu nhiên 10 công trình để thực hiện xây dựng Kế hoạch thanh tra và đã được Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện đầu

tư xây dựng, với tổng kinh phí: 7.639.553.000 đồng, trong đó: Chi phí xây dựng 6.521.995.000 đồng, chi phí quản lý dự án 205.891.000 đồng, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng 837.930.000 đồng, chi phí khác 73.736.000 đồng. Nhìn chung về cơ bản, Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện và các đơn vị đã thực hiện việc đầu tư xây dựng công trình theo trình tự, thủ tục quy định và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Tuy nhiên, qua công tác thanh tra cũng cho thấy: công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán xây dựng các công trình có khối lượng tính sai; áp dụng, vận dụng đơn giá và các chi phí khác không phù hợp đối với một số nội dung công việc,... (Chi tiết tại Phụ lục số 01-XD kèm theo).

C. NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN

1. Ưu điểm:

Nhìn chung, trong thời gian qua hoạt động đầu tư xây dựng được UBND huyện quan tâm và ưu tiên, nhất là hoạt động đầu tư, khắc phục thiên tai, nâng cấp sửa chữa xây dựng từ nguồn vốn NSNN với công trình thuộc các lĩnh vực nông nghiệp,... Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện giao thực hiện nhiệm vụ làm Chủ đầu tư các công trình đầu tư, khắc phục thiên tai, nâng cấp sửa chữa xây dựng trên địa bàn huyện. Việc thực hiện trong quản lý đầu tư xây dựng trong năm 2022 - 2023, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện đã khắc phục những khó khăn để thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng, khắc phục thiên tai, nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động đầu tư xây dựng và công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng.

2. Tồn tại:

Đoàn Thanh tra số 176 đã làm việc với Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện và các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra. Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu đối với các công trình do Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện và các đơn vị cung cấp, thời gian thanh tra có giới hạn quy định. Bên cạnh đó, trong quá trình các công trình triển khai thi công tại hiện trường thì Đoàn Thanh tra số 176 không chứng kiến tại hiện trường về quá trình thi công và nghiệm thu các hạng mục công trình; không kiểm tra chứng kiến nguồn gốc, quy cách các vật tư, vật liệu được sử dụng đưa vào công trình; không kiểm tra, đối chiếu tại đơn vị thi công; không thực hiện kiểm định chất lượng để đối chứng; Đoàn thanh tra chỉ chọn một số nội dung công việc, chi phí có giá trị lớn, rủi ro cao để thanh tra, kiểm tra. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, vẫn còn một số tồn tại theo quy định về quản lý chi phí đầu tư công trình xây dựng, cụ thể được đánh giá như sau:

2.1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán xây dựng các công trình có khối lượng tính sai; áp dụng, vận dụng đơn giá và các chi phí khác không phù hợp đối với một số nội dung công việc, không đúng quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng tại Điều 12, 13, 14 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP¹ ngày

¹ (1) Sửa chữa kênh N7 nối dài thuộc cánh đồng lúa thôn 2B, xã Ea M'ngang, huyện Cư M'gar (Chênh lệch tăng giá trị dự toán với số tiền là: 6.579.000đồng); (2) Sửa chữa đập dâng buôn Pôk A, thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar (Chênh lệch tăng giá trị dự toán với số tiền là: 5.412.000đồng); (3) Sửa chữa đường giao thông nội đồng Quyết Thắng, thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar (Chênh lệch tăng

09/02/2021 của Chính phủ, dẫn đến làm chênh lệch tăng giá trị dự toán với số tiền là: **63.872.000 đồng** (Được thể hiện chi tiết tại Phụ lục số 02-XD kèm theo).

2.2. Việc quản lý chất lượng công trình xây dựng của các đơn vị liên quan, bao gồm: khảo sát, thiết kế, giám sát, thi công, nghiệm thu, bàn giao, bảo hành và bảo trì công trình xây dựng:

- Bên cạnh đó, cơ bản Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện và các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình và tuân thủ theo các quy định pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng.

- Đoàn Thanh tra số 176 đã thực hiện kiểm tra tại hiện trường:

+ Đoàn thanh tra không chứng kiến tại hiện trường về quá trình thi công và nghiệm thu các hạng mục công trình; không kiểm tra chứng kiến nguồn gốc, quy cách các vật tư, vật liệu được sử dụng đưa vào công trình; không kiểm tra, đối chiếu tại đơn vị thi công; không thực hiện kiểm định chất lượng để đối chứng.

+ Qua kiểm tra các nội dung thi công theo hồ sơ Bản vẽ thiết kế KTTTC được phê duyệt: Đoàn thanh tra không chứng kiến các vật liệu đưa vào sử dụng hạng mục công trình và phân che khuất. Đoàn chỉ kiểm tra sơ bộ phần kích thước hình học hạng mục công trình; qua kiểm tra hiện trường Chủ đầu tư và các Đơn vị thực hiện thi công xây dựng vẫn còn một số tồn tại thi công đã thực hiện tại hiện trường². Về công tác tổ chức nghiệm thu khối lượng và

giá trị dự toán với số tiền là: **9.282.000 đồng**); (4) Sửa chữa cấp bách, khắc phục hư hỏng mặt đập kết hợp giao thông hồ buôn Tar 1, xã Ea Drong, huyện Cư M'gar (Chênh lệch tăng giá trị dự toán với số tiền là: **5.299.000 đồng**); (5) Sửa chữa kênh tưới N4-1, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar (Chênh lệch tăng giá trị dự toán với số tiền là: **11.162.000 đồng**); (6) Xử lý cấp bách, khắc phục hư hỏng mặt đập hồ Drao 2, buôn Phong, xã Cư DiêMnông, huyện Cư M'gar (Chênh lệch tăng giá trị dự toán với số tiền là: **5.469.000 đồng**); (7) Sửa chữa tuyến kênh mương nội đồng Ea Knung I, II xã Cư M'gar, huyện Cư M'gar (Chênh lệch tăng giá trị dự toán với số tiền là: **5.922.000 đồng**); (8) Sửa chữa kênh N2 đập dâng Ea Nung 1 đoạn cuối tuyến, xã Cư M'gar, huyện Cư M'gar (Chênh lệch tăng giá trị dự toán với số tiền là: **6.925.000 đồng**); (9) Sửa chữa cấp bách, khắc phục hư hỏng kênh tưới cánh đồng 10/3, xã Cư M'gar, huyện Cư M'gar (Chênh lệch tăng giá trị dự toán với số tiền là: **7.822.000 đồng**); (10) Sửa chữa kênh thôn 5, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar (Chênh lệch tăng giá trị dự toán đã được các đơn vị giảm trừ đơn giá xây lắp và các chi phí tư vấn).

² (1) Sửa chữa kênh N7 nối dài thuộc cánh đồng lúa thôn 2B, xã Ea M'ngang, huyện Cư M'gar (Đoàn chứng kiến: Đã xử lý kỹ thuật khối lượng 01 cửa lấy nước tại vị trí K6, khối lượng bê tông cốt thép tuyến kênh mương N2 có L=3.77m tại vị trí K5 đến K6, thực hiện điều chỉnh phần khối lượng đã xử lý để bổ sung tuyến kênh mương tại vị trí K0 tiếp nối vào đầu nguồn; đổi vị cửa lấy nước tại vị trí K11 đến cửa lấy nước tại vị trí K9); (2) Sửa chữa đập dâng buôn Pôk A, thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar (Đoàn chứng kiến: Đã thực hiện điều chỉnh thay đổi thiết kế BVTC cống tưới nước "tại vị trí K9", không thấy 03 tấm đan bê tông cốt thép kích thước 0.07mx0.7mx1.0m "tại vị trí K5"); (3) Sửa chữa đường giao thông nội đồng Quyết Thắng, thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar (Đoàn chứng kiến: Mặt đường bê tông có vài vết rỗ mặt, mặt đường bê tông có vài chỗ vết nứt dọc và vết nứt ngang); (4) Sửa chữa cấp bách, khắc phục hư hỏng mặt đập kết hợp giao thông hồ buôn Tar 1, xã Ea Drong, huyện Cư M'gar; (5) Sửa chữa kênh tưới N4-1, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar (Đoàn chứng kiến: Đã điều chỉnh kỹ thuật tại hiện (bê tông đầu kênh sửa chữa "tại vị trí K2", cụm hồ thu "3.5m x 1.8m x 1.25m" sang đoạn kênh được nối dài); (6) Xử lý cấp bách, khắc phục hư hỏng mặt đập hồ Drao 2, buôn Phong, xã Cư DiêMnông, huyện Cư M'gar (Đoàn chứng kiến: các Đơn vị đã thực hiện điều chỉnh một phần khối lượng "KM0+342,71 đến

chất lượng xây dựng hạng mục công trình, Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

Những khuyết điểm nêu trên trách nhiệm thuộc về Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện, Các Nhà thầu tư vấn lập báo cáo KT-KT đầu tư sửa chữa xây dựng³ và các Nhà thầu Thi công xây dựng công trình⁴.

D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Về tài sản:

Giao Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc khắc phục nộp số tiền: **63.872.000 đồng** (Sáu mươi ba triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng chẵn) vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện Cư M'gar, số tài khoản: 3949.0.1007311 tại Kho bạc nhà nước huyện Cư M'gar, cụ thể: Thu hồi, xử lý số liệu về đầu tư xây dựng năm 2022-2023, với số tiền: 63.872.000 đồng.

(Được thể hiện chi tiết tại Phụ lục số 03-XD kèm theo)

2. Về trách nhiệm:

Kiến nghị Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện:

- Tổ chức họp, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với tập thể và các cá nhân có liên quan trong việc thực hiện trong quản lý đầu tư xây dựng năm 2022-2023.

- Chủ trì, phối hợp với các Nhà thầu có liên quan đến đầu tư xây dựng công trình thực hiện việc khắc phục các nội dung còn tồn tại đã được chỉ ra như phần kết luận đã nêu ở đánh giá.

3. Kiến nghị khác:

1. Giao cho Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện công khai nội dung Kết luận thanh tra theo quy định tại khoản c điểm 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ “Việc niêm yết Kết luận thanh tra tại Trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức là đối tượng thanh

KM0+485,23” do thiết kế sai sót, điều chỉnh đến vị trí tại KM0+664,26); (7) Sửa chữa tuyến kênh mương nội đồng Ea Knung I, II xã Cư M'gar, huyện Cư M'gar (Đoàn chứng kiến: các Đơn vị đã thực hiện điều chỉnh tuyến kênh mương tại vị trí K6 đến K7 cho phù hợp hiện trạng); (8) Sửa chữa kênh N2 đập dâng Ea Nung 1 đoạn cuối tuyến, xã Cư M'gar, huyện Cư M'gar (Đoàn chứng kiến: các Đơn vị đã thực hiện xử lý kỹ thuật điều chỉnh các cửa lấy nước); (9) Sửa chữa cấp bách, khắc phục hư hỏng kênh tưới cánh đồng 10/3, xã Cư M'gar, huyện Cư M'gar (Đoàn chứng kiến: các Đơn vị đã thực hiện điều chỉnh vị trí cửa lấy nước cho phù hợp với hiện trường thực tế); (10) Sửa chữa kênh thôn 5, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar (Đoàn chứng kiến: Hạng mục công trình kênh mương nước “thi công đào, nạo vét, đắp đất và đầm” đã có vài chỗ bị sạt lở).

³ (1) Công ty TNHH Phú Quảng; (2) Công ty TNHH TVXD Hưng Phát Đắk Lắk; (3) Công ty TNHH TV&XD Anh Khoa; (4) Công ty Cổ phần tư vấn ĐTXD Tài Nguyên Nước SHT; (5) Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Cao Thịnh Phát; (6) Công ty TNHH TVXD Cao Nguyên; (7) Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Phú Thịnh; (8) Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng VK.

⁴ (1) Công ty TNHH Khôi Nguyên Cư M'gar; (2) Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ ADV; (3) Công ty TNHH XD và Công nghệ Long Hưng; (4) Công ty TNHH Anh Quang HT; (5) Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng 4; (6) Công ty TNHH MTV Quang Hợp; (7) Công ty TNHH MTV Hoàng Hiếu; (8) Công ty TNHH Phú Xuyên; (9) Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Mạnh Hùng; (10) Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Điệp Đắk Lắk;

tra do đối tượng thanh tra thực hiện. Thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục theo quy định”.

2. Yêu cầu các đơn vị có liên quan trong thời hạn 45 ngày báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về UBND huyện Cư M'gar (qua Thanh tra huyện).

Trên đây là toàn văn Kết luận thanh tra việc thực hiện trong quản lý đầu tư xây dựng tại Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn huyện thuộc UBND huyện Cư M'gar./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (Để báo cáo);
- Phòng NVII, Thanh tra tỉnh (Để báo cáo);
- TT Huyện ủy (nt);
- TT HĐND huyện (nt);
- CT và Phó CT UBND huyện (nt);
- UBKT Huyện ủy (nt);
- VP Huyện ủy (nt);
- VP HĐND-UBND huyện (nt);
- Đơn vị được thanh tra;
- Các đơn vị, cá nhân liên quan;
- Trang TTĐT huyện (công khai);
- Lưu: VT, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA



Trần Đăng Quế